

**CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH**

Số: 05/TM-ĐHCD-LNC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 12 tháng 4 năm 2022

**THƯ MỜI**

**Tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

**Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lệ Ninh trân trọng kính mời:**

Quý cổ đông của Công ty (ông/bà): .....theo danh sách cổ đông đã được chốt ngày 12 tháng 4 năm 2022.

Đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tổ chức:

**Vào lúc: 14 giờ 0 phút, ngày 06/5/2022.**

**Tại: Hội trường Công ty cổ phần Lệ Ninh.**

Địa chỉ: Tổ dân phố Liên Cơ - Thị trấn Nông trường Lệ Ninh-Lệ Thủy -Quảng Bình

**Nội dung Đại hội:**

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
2. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
3. Thông qua Tờ trình Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2021;
4. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
5. Thông qua Báo cáo chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT năm 2022.
6. Thông qua Báo cáo về hoạt động SXKD, phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2022.
7. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT.
8. Thông qua Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT.

Để công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội với Văn phòng Công ty trước 16 giờ, ngày 05/5/2022. Anh Phong - Trưởng phòng TC-HC.

Điện thoại: 0913588557

Fax: 0232.3996211

Tài liệu phục vụ Đại hội, biểu mẫu đăng ký tham dự Đại hội, ủy quyền tham dự Đại hội sẽ được gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho các cổ đông và được đăng tải trên trang Web Công ty: [www.leninh.vn](http://www.leninh.vn)

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Mậu Hào**

**Ghi chú:**

1. Đề nghị Quý vị cố đồng mang theo Thư mời và CCCD/CMND hoặc hộ chiếu khi đến tham dự Đại hội; trường hợp quý vị không thể trực tiếp đến tham dự thì làm Giấy ủy quyền theo mẫu đính kèm.

2. Để việc tổ chức Đại hội được thành công, đề nghị Quý cố đồng gửi giấy xác nhận hoặc ủy quyền việc tham dự Đại hội theo mẫu đính kèm tới địa chỉ Phòng TC-HC của Công ty cổ phần Lệ Ninh - Thị trấn Nông trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình trước 16h00 ngày 05/5/2022, theo mẫu Giấy xác nhận tham dự họp ĐHĐCĐ (theo mẫu đính kèm) gửi bản chính/Fax về địa chỉ:

+ Văn phòng Công ty cổ phần Lệ Ninh, điện thoại: 0232.3996215, Fax: 0232.3996211

+ Hoặc Ông Lê Văn Phong, Trưởng phòng TC-HC: 0913 588557





Quảng Bình, ngày 12 tháng 4 năm 2022

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH**

	Thời gian dự kiến	Nội dung	Thực hiện
<b>I</b>	<b>KHAI MẠC ĐẠI HỘI</b>		
1	14h – 14h30	Đón tiếp đại biểu, Cổ đông	Đ/c Phong TB, Đ/c Tịnh
2	14h30 – 14h40	- Kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự - Phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho Cổ đông	Đ/c Phong TB và Ban kiểm tra tư cách cổ đông
3	14h40 – 14h50	- Ôn định tổ chức chuẩn bị Đại hội, chào cờ - Khai mạc Đại hội.	Đ/c Trần Công Văn
4	14h50 – 15h00	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật	Đ/c Lê Văn Phong
5	15h00 – 15h05	Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch	Đ/c Lê Thanh Hùng
6	15h05 – 15h10	Giới thiệu đề cử danh sách Ban Thư ký Đại hội; Ban kiểm phiếu	Đ/c Lê Thanh Hùng
7	15h10 – 15h15	- Thông qua: + Chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông + Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông	Đ/c Lê Thanh Hùng
<b>II</b>	<b>NỘI DUNG ĐẠI HỘI</b>		
1	15h15 – 15h20	Công bố Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Bình về việc cho người đại diện phần vốn nhà nước biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2022;	Đ/c Nguyễn Mậu Hào
2	15h30 – 15h40	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022	Đ/c Nguyễn Mậu Hào
3	15h40 – 15h50	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022	Đ/c Lê Hồng Sơn
4	15h50 – 16h20	Trình bày các Tờ trình - Thông qua Tờ trình Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2021; - Báo cáo kết quả SXKD, phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2022; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022; - Báo cáo chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2022.	Đ/c Hoàng Thị Phương

	Thời gian dự kiến	Nội dung	Thực hiện
5	16h20-16h25	- Tờ trình Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với bà Hoàng Thị Phương (nghỉ hưu theo chế độ BHXH)	Đ/c Trần Công Văn
6	16h25 – 16h35	<b>Tổ chức bầu cử bổ sung TV Hội đồng quản trị</b> - Thông qua quy chế ứng cử, đề cử; - Thông qua Danh sách đề cử, ứng cử thành viên bổ sung HĐQT; - Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT; - Tổ chức bầu cử và công bố kết quả	Đ/c Trần Công Văn và Ban kiểm phiếu
	16h35 – 16h40	Thông qua biên bản kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội	Đ/c Lê Chí Đồng
<b>III BẾ MẠC ĐẠI HỘI</b>			
1	16h40– 16h50	Thông qua dự thảo Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Thông qua dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	Đ/c Hoàng Văn Khiêm
2	16h50– 17h00	Tuyên bố bế mạc Đại hội Chào cờ	Đ/c Lê Thanh Hùng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mậu Hào



**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH**

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Lệ Ninh (gọi tắt là ĐHĐCĐ), đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, HĐQT xin báo cáo ĐHĐCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

**I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

1. Cổ đông/đại diện cổ đông khi đến tham dự Đại hội mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông tại bàn tiếp đón.

2. Khi vào hội trường tổ chức Đại hội phải tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

3. Không nói chuyện riêng, không hút thuốc lá, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động đề nghị tắt hoặc để chế độ không chuông.

4. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự ĐHĐCĐ từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông vì bất kỳ lý do gì phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông/đại diện cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

**II. ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

**I. Nguyên tắc:**

- Các vấn đề cần biểu quyết trong Chương trình làm việc của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Lệ Ninh.

Thẻ biểu quyết phải ghi rõ Họ và tên cổ đông/người được ủy quyền, số cổ phần được quyền biểu quyết.

- Thẻ biểu quyết được gửi trực tiếp cho cổ đông/hoặc người được ủy quyền khi cổ đông/người được ủy quyền làm thủ tục đăng ký dự họp.

### **2. Phương thức biểu quyết:**

- Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết (*đồng ý/ không đồng ý/ không có ý kiến*) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giao Thẻ biểu quyết tại Đại hội;

- Khi tiến hành biểu quyết (*đồng ý/ không đồng ý*) cổ đông sẽ lần lượt giao Thẻ biểu quyết lên cao theo sự điều hành của Đoàn chủ tịch Đại hội.

- Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

### **3. Thẻ lệ biểu quyết**

- Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với một quyền biểu quyết.

- Các vấn đề sau đây được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

+ Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

+ Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

+ Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;

+ Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;

+ Báo cáo chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2022.

+ Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022;

+ Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

+ Thông qua Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT.

- Các vấn đề sau đây được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt tại ĐH trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

+ Không có.

### **4. Thẻ lệ bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và quy chế bầu cử được ĐHCĐ thông qua.



#### **IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

- Cổ đông tham dự Đại hội sẽ phát biểu ý kiến bằng cách ghi ý kiến phát biểu vào giấy và chuyển cho Ban tổ chức. Ban tổ chức sẽ có trách nhiệm chuyển tới Đoàn chủ tịch.

- Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung Chương trình làm việc của Đại hội đã được thông qua. Đoàn chủ tịch sẽ giải đáp các thắc mắc của cổ đông trực tiếp tại Đại hội và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ.

#### **V. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng Chương trình làm việc, các thể lệ, quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung Chương trình làm việc của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Đoàn chủ tịch có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo Chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4. Đoàn Chủ tịch có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự Đại hội; yêu cầu những người không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn Chủ tịch, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của Đại hội hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

5. Đoàn Chủ tịch có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

- Có người dự họp ĐHĐCĐ có hành vi cản trở, gây rối trật tự; có nguy cơ làm cho cuộc họp ĐHĐCĐ không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp. Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;

- Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình ĐHĐCĐ.

#### **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội;

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;

3. Kịp thời thông báo với Đoàn chủ tịch về các vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền giải quyết.

#### **VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU**

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;

2. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

3. Giới thiệu Phiếu bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và hướng dẫn cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện bầu cử;

4. Tổ chức kiểm phiếu bầu cử, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử trước toàn thể Đại hội.

#### **VIII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội cổ đông, Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Lệ Ninh. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Đăng Website: [www.le.ninh.vn](http://www.le.ninh.vn);
- Công bố thông tin UBCKNN;
- Công bố thông tin Sở GDCKNN;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Mậu Hào**



## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Lệ Ninh thông qua lần đầu ngày 21/9/2017 và được sửa đổi, bổ sung lần 3 thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 02/6/2021,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lệ Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị:

### **I. Các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021**

#### **1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành 10 phiên họp, ban hành 10 Nghị quyết. Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp; Hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT, BKS để tham khảo, nghiên cứu trước. Nội dung các phiên họp luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của HĐQT vào thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty. Các Nghị quyết quan trọng đã được thông qua như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày ký ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 25/NQ-HĐQT	13/01/2021	Huy động nguồn vốn từ cán bộ cốt cán cho Công ty vay trong điều kiện tài chính gặp nhiều khó khăn	100%
2	Số: 01/2021/NQ	01/3/2021	Thông qua việc vay vốn tại Agribank Chi nhánh tỉnh Quảng Bình	100%
3	Số: 409/NQ-HĐQT	05/5/2021	Thông qua một số chủ trương sản xuất thực hiện trong thời gian tới	100%
4	Số: 891/2021/NQ	01/11/2021	Thông qua việc vay vốn tại Agribank chi nhánh tỉnh Quảng Bình	100%
5	Số: 818/NQ-HĐQT	01/11/2021	Miễn nhiệm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Lệ Ninh	100%
6	Số: 819/NQ-HĐQT	01/11/2021	Bổ nhiệm Trưởng phòng Phụ trách kế toán Công ty cổ phần Lệ Ninh	100%
7	Số 893/2021/BBH/HĐQT	01/11/2021	Thông qua việc trả nợ vốn vay đầu tư dự án Trồng mới và chăm sóc cao su KTCB tại Ngân hàng phát triển Chi nhánh Quảng Bình	100%
8	Số: 878/HĐQT	18/11/2021	Vay vốn tại Agribank chi nhánh tỉnh Quảng Bình	100%
9	Số: 949/HĐQT	07/12/2021	Bàn giao và xử lý tài sản loại trừ khỏi GTDN khi cổ phần hóa	100%
10	Số: 951/HĐQT	07/12/2021	Thông nhất phương án xử lý diện tích cây hồng tại Đội 4	

- Hội đồng quản trị thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ khách hàng, nhà đầu tư, chiến lược về nhân sự,... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- HĐQT duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát.



- HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các cán bộ quản lý. Các thành viên HĐQT cũng đã phát huy vai trò trách nhiệm cá nhân đồng thời phối hợp, cộng đồng để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và người lao động.

## **2. Tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

### **2.1. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021**

- Doanh thu: 98.740,9 triệu đồng đạt 117% kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 1.076,3 triệu đồng đạt 108,7% kế hoạch
- Nộp thuế: 7.432,9 triệu đồng đạt 135,1% kế hoạch
- BHXH, BHYT, TN: 7.400 triệu đồng đạt 100% kế hoạch
- Thu nhập bình quân: 4,065 triệu đồng đạt 107,5% kế hoạch

### **2.2. Thực hiện phân phối lợi nhuận trong năm 2021**

- Lợi nhuận sau thuế: 840,7 triệu đồng, được phân bổ như sau:
  - + Quỹ đầu tư PTSX: 168,1 triệu đồng, chiếm 20%
  - + Quỹ khen thưởng: 336,3 triệu đồng, chiếm 40%
  - + Quỹ thưởng ban điều hành: 40 triệu đồng, chiếm 5%
  - + Chia cổ tức: 296,2 triệu đồng, chiếm 35%

## **3. Trả thù lao cho HĐQT, BKS và các lợi ích có liên quan**

- Tổng quỹ lương chi trả cho HĐQT và TBKS: 1.498.072.700 đồng
- Phụ cấp thư ký HĐQT và thành viên BKS: 36.000.000 đồng
- Quỹ khen thưởng BDH: 40.000.000 đồng

## **4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:**

Trong năm 2021, Giám đốc của Công ty cổ phần Lệ Ninh đã bám vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT để điều hành sản xuất. Giám đốc Công ty đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, cộng đồng phối hợp cùng với HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, đồng thời phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm đã chủ động trong thực thi nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Hoàn thành các chỉ tiêu về SXKD đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.
- Hiệu quả SXKD đạt được kết quả tốt, đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.
- Triển khai thực hiện tốt và đúng tiến độ các kế hoạch sản xuất đảm bảo theo Nghị quyết của HĐQT thông qua.
- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT và các giải pháp

trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.

Trong quá trình điều hành, Giám đốc Công ty điều hành đã tuân thủ đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, quy chế quản trị, các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các Nghị quyết của HĐQT.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, Giám đốc Công ty còn có những nhược điểm sau cần khắc phục:

- Chưa chủ động và thiếu quyết đoán trong chỉ đạo điều hành công việc hàng ngày.

- Phương pháp xử lý các vướng mắc chưa dứt khoát trên cương vị là Giám đốc điều hành. Cần phải giải quyết, xử lý các mâu thuẫn phát sinh trong công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các sự vụ liên quan trên cơ sở nắm chắc pháp luật, quy chế, quy định của Công ty.

- Kết quả chỉ đạo điều hành sản xuất hàng ngày và tác dụng vào các đối tượng bị quản lý còn chậm, chưa mạnh mẽ và thiếu chiều sâu. Còn thiếu kinh nghiệm trong công tác điều hành sản xuất và quản lý kinh tế.

## **II. Kế hoạch hoạt động năm 2022**

### **1. Nhận định tình hình**

a. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở, Ban ngành đã tạo điều kiện thuận lợi để Công ty phấn đấu SXKD đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

- Tập thể CBCN Công ty luôn biết phát huy truyền thống đoàn kết với tinh thần tự lực, tự cường, cần cù sáng tạo trong LĐSX, cùng nhau chung sức, chung lòng quyết tâm phấn đấu vượt qua khó khăn hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra.

b. Khó khăn:

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến ngày càng phức tạp khó lường đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, việc tiêu thụ sản phẩm sản xuất ra gặp rất nhiều khó khăn, từ đó đã ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập và đời sống của CBCN & NLD của Công ty.

- Khí hậu, thời tiết ngày càng có diễn biến khắc nghiệt hơn làm cho vườn cây cao su bị bệnh ảnh hưởng rất lớn đến sự sinh trưởng và phát triển để cho sản lượng mủ.

- Chi phí sản xuất ngày càng tăng, đó là: Lãi suất vay, nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất, lương tối thiểu vùng tăng gây áp lực rất lớn cho doanh nghiệp.

- Bộ máy quản lý cấp các phòng còn chồng chéo, đôi dư.

- Lao động đủ 20 năm công tác xin nghỉ làm chế độ hưu ngày càng nhiều, việc tuyển dụng lao động vào làm công nhân khai thác mủ gặp nhiều khó khăn.



## **2. Các chỉ tiêu chủ yếu KHSXKD năm 2022**

- Doanh thu: 91.843 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1.100 triệu đồng
- BHXH, BHYT: 7.500 triệu đồng
- Nộp thuế: 6.288 triệu đồng

## **3. Kế hoạch đầu tư XDCB năm 2022**

### **Tổng vốn đầu tư XDCB dự kiến: 27,75 tỷ đồng**

- Trồng rừng sản xuất: 2,5 tỷ đồng
- Chăm sóc cao su KTCB: 19,5 tỷ đồng
- Đường giao thông nội vùng: 0,25 tỷ đồng
- Đầu tư làm mới hệ thống lò sấy bằng lò hơi công nghệ mới nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm cạnh tranh thị trường và thay thế đốt lò bằng dầu Diezen bằng tận dụng dăm, mùn cưa, củi từ sản xuất gỗ để làm nguyên liệu đốt lò; lắp đặt băng tải dây chuyền mũ V10 ở NMCBCS: 3,0 tỷ đồng

- Mua sắm, sửa chữa máy móc thiết bị; sửa chữa nhà máy sản xuất, nhà làm việc,... : 1,5 tỷ đồng

- Mua sắm CCDC, BHLĐ: 0,5 tỷ đồng

## **4. Về tổ chức bộ máy của Công ty trong năm 2022**

- Cơ cấu lại ngành sản xuất chính, bằng cách chuyển một số diện tích đất cao su già thanh lý có chất đất kém không phù hợp với cây cao su, thì cho chuyển sang trồng rừng sản xuất, liên doanh liên kết chăn nuôi, khai thác đá làm vật liệu xây dựng;

- Sắp xếp tinh giảm bộ máy quản lý từ cấp phòng đến các đơn vị thành viên hợp lý. Do quy mô sản xuất giảm, cán bộ quản lý từ cấp trường phòng, đội trưởng đến nhân viên các phòng, các đơn vị dư thừa, đặc biệt tình hình tài chính Công ty gặp nhiều khó khăn trong thời gian tới. Vì vậy, những cán bộ quản lý đủ điều kiện nghỉ hưu, Công ty kêu gọi, động viên cho về hưu trước tuổi.

- Sáp nhập một số phòng, các đơn vị sản xuất nông nghiệp;
- Chia tách, sắp xếp lại quy mô giữa các đơn vị quản lý.

## **5. Thực hiện KH phân phối lợi nhuận năm 2022**

- Lợi nhuận sau thuế: 880 triệu đồng
- KH phân phối như sau:
  - + Quỹ đầu tư PTSX: 176 triệu đồng
  - + Quỹ khen thưởng và phúc lợi: 359,5 triệu đồng
  - + Thưởng BDH: 40 triệu đồng

+ Chia cổ tức: 304,5 triệu đồng

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Đăng Website: [www.le.ninh.vn](http://www.le.ninh.vn);
- Công bố thông tin UBCKNN;
- Công bố thông tin Sở GDCKNN;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mậu Hào





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lê Ninh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Lê Ninh;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Lê Ninh;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Lê Ninh Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

### **I. TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ TỪNG THÀNH VIÊN**

- Ban kiểm soát Công ty CP Lê Ninh nhiệm kỳ 2017-2022 gồm có 3 thành viên .Trong năm 2021 BKS đã họp 3 phiên 3/3 đạt 100% thành viên tham dự họp đã triển khai một số công việc cụ thể như sau:
  - Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), giám sát việc quản lý điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. BKS đã giám sát 01 nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2021 và 10 nghị quyết của hội đồng quản trị.
  - Xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong quá trình quản lý; Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc.
  - Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
  - Đã kiểm tra tài chính các đơn vị trực thuộc Công ty, kiểm tra việc chi trả tiền lương, tiền thưởng, chế độ BHXH ...
  - Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong công tác lập báo cáo tài chính. Xem xét các báo cáo về công tác quản lý, điều hành và báo cáo tài chính đã được kiểm

toán năm 2021 của Công ty.

- Các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh.

## **2. Đánh giá kết quả của từng thành viên**

Căn cứ vào hoạt động của BKS và nhiệm vụ của từng thành viên được phân công. Tập thể BKS đánh giá các thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ theo đúng quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ của công ty.

Tồn tại: BKS chưa thực hiện được kiểm soát toàn diện hoạt động quản lý SXKD của công ty.

## **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2021**

### **1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021**

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2021 đã thông qua đạt một số chỉ tiêu chính như sau:

	<b>Năm 2021</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>Đạt % so năm 2020</b>
<b>Tổng doanh thu</b>	98.740.995.926	74.329.484.592	132,8
Tổng chi phí	97.664.681.348	73.367.494.628	
Chi phí thuế TNDN:	235.570.155	161.062.488	
Tổng lợi nhuận sau thuế :	840.744.423	800.927.476	105
Lợi nhuận được chia trên 01 cổ phần (đồng/cổ phần):	36	35	102,8

- BKS nhận thấy tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật. Kết quả SXKD và số liệu kế toán đã được kiểm toán chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác trung thực và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

### **2. Tình hình tài chính của Công ty năm 2021**

Ban Kiểm soát Công ty xác nhận báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Lệ Ninh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán Quốc tế. Báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của pháp luật, với chuẩn mực kế toán hiện hành và thể hiện đúng, hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.



## CƠ CẤU TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2020	
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng
1	Tài sản ngắn hạn	10.636.497.321	4,2	7.919.471.224	3,29
2	Tài sản dài hạn	242.945.867.967	95,8	232.975.259.070	96,71
	<b>Tổng tài sản</b>	<b>253.582.365.288</b>	<b>100</b>	<b>240.894.730.294</b>	<b>100</b>
3	Nợ phải trả	169.356.241.651	66,78	156.658.758.407	65,03
4	Vốn chủ sở hữu	84.226.123.637	33,22	84.235.971.887	34,97
	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>253.582.365.475</b>	<b>100</b>	<b>240.894.730.294</b>	<b>100</b>

### 3. Các chỉ số đánh giá an toàn và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh năm 2021

Các chỉ số đánh giá hiệu quả	Mức độ đạt năm 2021	Mức độ đạt năm 2020	So sánh với năm 2020
Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	0,132	0,147	89,7%
Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA)	0,34	0,34	100 %
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH (ROE)	0,1	0,95	105,2%
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu thuần (ROS)	0,85	1,09	77,98%

Qua các chỉ tiêu đánh giá trên cho thấy Công ty CP Lệ Ninh có hệ số thanh toán các khoản nợ đến hạn cao, tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH tăng hơn so với năm 2020 và quan trọng hơn là vốn của chủ sở hữu, của cổ đông góp vốn được bảo toàn.

### 4. Về tiền lương

Với việc hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tiền lương 2021; thu nhập bình quân CBCNV năm 2021 là : 4.065.000 đồng/người/tháng đạt và vượt 115,8 % so với năm 2020. Công ty đã phân phối quỹ lương theo đúng phương án tiền lương năm 2021 và quy chế của công ty đã ban hành và luật doanh nghiệp.

#### **5. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, ban giám đốc điều hành và cổ đông:**

HĐQT ban hành các nghị quyết và quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đều đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. HĐQT thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, giám sát hoạt động của ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động SXKD của Công ty. Phối hợp cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động SXKD góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021. Ban giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định khác của pháp luật. Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật, đảm bảo lợi ích của Công ty và của cổ đông. Trong năm 2021 Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc đã có những chỉ đạo, điều hành thích hợp trước biến động của tình hình nền kinh tế, nhu cầu cao su trên thị trường trong nước và thế giới không đổi giá cả giảm sâu cũng như đại dịch covid 19 bùng phát mạnh. Mà các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu đều vượt so với kế hoạch đề ra, hiệu quả SXKD đạt được kết quả tốt, đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; BKS nhất trí với báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

#### **6. Sự phối hợp hoạt động của BKS với hội đồng quản trị, ban giám đốc và các CBQL khác;**

Sự phối hợp của BKS với hội đồng quản trị, ban giám đốc, các CBQL khác của công ty được thực hiện chặt chẽ theo sát nghị quyết đại hội đồng cổ đông, nghị quyết hội đồng quản trị. BKS được cung cấp các văn bản tài liệu cần thiết trong quá trình giám sát hoạt động SXKD của hội đồng quản trị, ban giám đốc. Các kiến nghị đề xuất của BKS được hội đồng quản trị, Ban giám đốc xem xét chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện. Thông qua hoạt động kiểm soát năm 2021 cho thấy các hoạt động của công ty đảm bảo an toàn tuân thủ pháp luật đúng định hướng nghị quyết của Đại hội đồng cổ



đồng, đạt hiệu quả. Hội đồng quản trị, BGD cùng toàn thể người lao động trong công ty không ngừng nỗ lực để nâng cao vị thế của công ty cổ phần Lệ Ninh trở thành một doanh nghiệp khá của Tỉnh nhà.

#### **7. Hoạt động khác của BKS;**

Tham gia vào các tiểu ban xây dựng phương án sản xuất kinh doanh của công ty; nhà máy gỗ dăm, nhà máy CB cao su; phương án tiền lương gián tiếp phục vụ; phương án tiền lương ngành cao su KD;KTCB; công tác nghiệm thu hàng tháng; giám sát mua ngoài....

#### **III. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022.**

Triển khai nhiệm vụ công tác của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế về tổ chức và hoạt động của BKS Công ty. Thẩm tra Báo cáo tài chính quý, năm 2022.

Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động SXKD của Công ty theo chuyên đề như: công tác quản lý XD CB, tiền lương, BHXH, công tác thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT; kiểm tra tài chính các đơn vị trực thuộc ...

Trên đây là Báo cáo hoạt động của BKS tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Ban kiểm soát xin trân trọng cảm ơn HĐQT, Ban giám đốc, các phòng trực thuộc công ty đã sẵn sàng giúp đỡ, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện cho Ban kiểm soát hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trân trọng cảm ơn./.

#### **Nơi nhận :**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị, BGD;
- Các phòng;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
**TRƯỞNG BAN**



**Lê Hồng Sơn**

<b>CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH</b>	<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b>
Số <u>253</u> /TTr-HĐQT	Lệ ninh, ngày <u>05</u> tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm tài chính  
Ngày 01/01/2021 đến 31/12/2021

<b><u>Kính trình:</u></b>	<b>Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Lệ ninh</b>
---------------------------	--

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06//2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Lệ ninh.

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về việc thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế iCPA thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính niên độ 01/01/2021-31/12/2021. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Lệ Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế iCPA

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 chấp thuận thông qua./.*

Nơi nhận:  
- Cổ đông;  
- Lưu Vt.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



*Nguyễn Mậu Hào*



**Trích**  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**Của năm tài chính: Từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021**

(kèm theo tờ trình số **23**/TTr-HĐQT-MĐ ngày **05** tháng **04** năm **2022**)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lê Ninh nhiệm kỳ 2017 - 2022 báo cáo tình hình tài chính của Công ty cho năm tài chính: Từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

**I/ VỐN ĐIỀU LỆ:**

Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2021; 82.300.670.000VND . Gồm:

Số TT	Cổ đông	Vốn góp			Chiếm tỷ lệ %
		Số cổ phần	M.giá 1 CP (đ)	Giá trị vốn góp (đồng)	
1	Cổ đông là cá nhân	761.700	10.000	7.617.000.000	9,25
2	Cổ đông là Nhà nước	7.468.367	10.000	74.683.670.000	90,75
<b>Cộng</b>		<b>8.230.067</b>		<b>82.300.670.000</b>	<b>100</b>

**II/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ; BAN KIỂM SOÁT; BAN GIÁM ĐỐC**

**1- Hội đồng quản trị:**

- |                         |                         |
|-------------------------|-------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Mậu Hào  | - Chủ tịch HĐQT Công ty |
| 2. Ông Lê Thanh Hùng    | - Giám đốc Công ty      |
| 3. Ông Trần Công Văn    | - PGĐ Công ty           |
| 4. Bà Hoàng Thị Phương  | - Kế toán trưởng        |
| 5. Ông: Phạm Ngọc Thành | - TP Kế hoạch           |

**2- Ban kiểm soát:**

- |                        |                        |
|------------------------|------------------------|
| 1. Ông: Lê Hồng Sơn    | - Trưởng ban kiểm soát |
| 2. Bà: Nguyễn Thị Liên | - TV Ban kiểm soát     |
| 3. Ông: Lê Tùng Định   | - TV Ban kiểm soát     |

**III/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI SẢN, NGUỒN VỐN. Từ 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021**

**1- Kết quả sản xuất kinh doanh**

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021
<b>01</b>	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>97.097.357.807</b>
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	
03	Giá vốn hàng bán	84.894.369.059
<b>04</b>	<b>Lợi nhuận gộp [= (1)-(2)-(3)]</b>	<b>12.202.988.748</b>
05	Doanh thu hoạt động tài chính	56.036.870
06	Chi phí tài chính	2.035.314.525
07	Chi phí bán hàng	5.683.751.800
08	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.051.245.964

Số TT	Chi tiêu	Từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021
09	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh [ = (4+5) - (6+7+8) ]	-511.286.671
10	Thu nhập khác	1.952.229.447
11	Chi phí khác	364.628.198
12	Lợi nhuận khác ( = 10-11 )	1.587.601.249
13	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN (= 9+12 )	1.076.314.578
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp	235.570.155
15	Lợi nhuận sau thuế TNDN (= 13-14)	840.744.423

## 2- Tài sản, nguồn vốn

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN		Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 01/01/2021
<b>A-</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>10.636.497.321</b>	<b>7.919.471.224</b>
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.183.061.292	222.514.528
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
III.	Các khoản phải thu	1.438.566.185	4.216.502.886
III	Hàng tồn kho	6.014.869.844	3.466.422.053
IV	Tài sản ngắn hạn khác		14.031.757
<b>B-</b>	<b>TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ DÀI HẠN</b>	<b>242.945.867.967</b>	<b>232.975.259.070</b>
I.	Các khoản phải thu dài hạn	571.847.400	518.132.200
II.	Tài sản cố định	93.412.803.934	60.003.963.761
III.	Bất động sản đầu tư		
IV	Tài sản dở dang dài hạn	148.608.734.272	171.879.568.130
V.	Các khoản đầu tư tài chính DH		
VI	Tài sản dài hạn khác	352.482.361	573.594.979
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>253.582.365.288</b>	<b>240.894.730.294</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		<b>Tại ngày 31/12/2021</b>	<b>Tại ngày 01/01/2021</b>
<b>A-</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>169.356.241.651</b>	<b>156.658.758.407</b>
I.	Vay và nợ ngắn hạn	80.399.377.378	40.846.332.107
II	Nợ dài hạn	88.956.864.273	115.82.426.300
<b>B-</b>	<b>NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>84.226.123.637</b>	<b>84.235.971.887</b>
I.	Vốn chủ sở hữu	83.380.296.162	83.267.604.084
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	845.827.475	968.367.803
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>253.582.365.288</b>	<b>240.894.730.294</b>

\* Ghi chú:



**IV/ THUYẾT MINH CHỈ TIÊU VỀ KẾT QUẢ SXKD**

*Đơn vị tính: Đồng*

<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	
	<b>Từ ngày 01/01/2021</b>
	<b>đến hết 31/12/2021</b>
Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa :	97.097.357.807
<i>Trong đó : Doanh thu bán thành phẩm</i>	97.063.116.807
<i>Doanh thu hoạt động khác</i>	34.241.000
<b>2. Giá vốn hàng bán</b>	<b>84.894.369.059</b>
Giá vốn bán thành phẩm, hàng hóa	84.894.369.059
<i>Trong đó : Giá vốn thành phẩm đã bán</i>	
<i>Giá vốn hoạt động khác</i>	
<b>3. Doanh thu tài chính</b>	<b>56.036.870</b>
Lãi tiền gửi	56.036.870
<b>4. Chi phí tài chính</b>	<b>2.035.314.525</b>
Lãi tiền vay	2.035.314.525
<b>5. Thu nhập khác</b>	<b>1.952.229.447</b>
Thanh lý, nhượng bán TSCĐ	
- Thu thanh lý TSCĐ	
- Chi phí thanh lý tscđ	
Tiền cho thuê, quản lý tài sản	744.737.247
Các khoản thu nhập khác	1.207.492.200
<b>Cộng</b>	<b>1.952.229.447</b>
<b>6. Chi phí khác</b>	<b>364.628.198</b>
Các khoản thuế phát hiện qua kiểm tra	334.888.941
Lãi chậm nộp bảo hiểm	31.224.484
Khấu hao TSCĐ không sử dụng	11.083.908
Các khoản chi phí khác	781.097.763
Các khoản giảm trừ	-793.666.898
<b>Cộng</b>	<b>364.628.198</b>
<b>7. Chi phí thuế TNNH</b>	
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.076.314.578
- Chi phí không được trừ	101.536.197
- Thu nhập tính thuế	1.177.850.775
- Thuế suất thuế TNDN	20%
<b>Cộng</b>	
<b>8. Chi phí sxkd theo yếu tố</b>	
- Chi phí nguyên vật liệu CCDC	80.985.548.121
- Chi phí nhân công	20.261.077.517
- Chi phí khấu hao TSCĐ	7.006.947.871
- Chi phí bằng tiền khác	10.977.726.839

<b>Cộng</b>	<b>119.231.300.348</b>
-------------	------------------------

**9. Kết quả sản xuất kinh doanh từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2021**

Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.076.314.578 đ
Thuế thu nhập doanh nghiệp (20 %)	235.570.155 đ
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>840.744.423 đ</b>

Trên đây là toàn bộ báo cáo về tình hình tài sản, nguồn vốn, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của năm tài chính 01/01/2021 đến 31/12/2021 đã được kiểm toán. Hội đồng quản trị xin được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. *Mh*

<p><b>Nơi nhận:</b>          - Cổ đông;          - Lưu Vt.</p>	<p>TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG          CHỦ TỊCH HĐQT</p>  <p><i>Nguyễn Mậu Hào</i></p>
--	---



**BÁO CÁO****KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI  
NHUẬN NĂM 2021; KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ PHÂN  
PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh;
- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán quốc tế kiểm toán ngày 23/03/2022,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lệ Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022.

**1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021****1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021**

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021
<b>A</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>		
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Đồng	98.740.995.926
2	Tổng chi phí	Đồng	97.664.681.348
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.076.314.578
4	Thuế TNDN	Đồng	235.570.155
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	840.744.423
<b>B</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU NỢP NGÂN SÁCH NN</b>		
1	Số phải nộp trong năm	Đồng	7.711.709.360
2	Số đã nộp trong năm	Đồng	7.432.931.768
<b>C</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU VỀ LAO ĐỘNG</b>		
1	Lao động bình quân trong năm	Người	451
2	Thu nhập bình quân (Tr đ/ng/tháng)		4,065

3	Chế độ của người lao động (BHXH, BHYT)		
-	Số phải nộp trong năm	Đồng	7.039.598.038
-	Số đã nộp trong năm	Đồng	7.040.000.000

### 1.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Trên cơ sở thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 sau khi đã nộp Ngân sách theo quy định là: **840.744.423 đồng** (Báo cáo kết quả đã được kiểm toán).

Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

#### a. Trích lập các quỹ:

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: **168.148.885 đồng**
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động: **336.313.126. đồng.**
- Trích quỹ thưởng của người quản lý công ty: **40.000.000 đồng.**

**Tổng trích lập các quỹ: 544.462.011 đồng**

#### b. Lợi nhuận phân chia cho các Cổ đông

Số tiền phân chia cho các cổ đông:

**840.744.423 đồng - 544.462.011 đồng = 296.282.412 đồng**

Tổng số vốn điều lệ theo sổ sách: 82.300.670.000 đồng

Tổng số cổ phần: 8.230.067 cổ phần

Lợi nhuận được chia trên 01 cổ phần: 36 đồng (Theo KH là: 35 đồng/cổ phần, đạt 102,8%KH)

Lợi nhuận được phân chia như sau:

Chỉ tiêu	Tổng số	Trong đó	
		Nhà nước	Cổ đông khác
Cổ phần (cp)	8.230.067	7.468.367	761.700
Lợi nhuận được chia (đồng)	296.282.412	268.861.212	27.421.200

- Hình thức chi trả cổ tức: Chi trả bằng tiền mặt; Phần cổ tức của cổ đông nhà nước được nộp vào ngân sách nhà nước.

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022

### 2.1. Kế hoạch SXKD năm 2022

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Kế hoạch thực hiện năm 2022
A	<b>CÁC CHỈ TIÊU VỀ SXKD</b>		
I	<b>Ngành Trồng trọt</b>		
	<b>Cao su:</b>		
	1.1. Diện tích cao su (quy đồng đặc)	Ha	1.337,78
	- Cao su Kinh doanh (quy đồng đặc)	Ha	706,35
	- Cao su KTCB	Ha	631,43
	- Trồng mới cao su	Ha	0



	1.2. Sản lượng mũ khô các loại	Tấn	1.003,5
2	<b>Rừng trồng sản xuất:</b> 2.1. Quản lý rừng trồng tập trung 2.2. Trồng rừng sản xuất tập trung ;	Ha Ha Ha	<b>144,71</b> 62,7 82,01
<b>II</b>	<b>Ngành công nghiệp chế biến</b>		
1	<b>Chế biến mũ khô các loại</b> Trong đó: Mũ công ty (3L +V10) Mua ngoài (3L +V10)	Tấn Tấn	<b>1.148,5</b> 1.003,5 145
2	Sản xuất dăm gỗ	BDT	25.000
<b>III</b>	<b>Kế hoạch đầu tư XDCB</b>		
	<b>Tổng vốn đầu tư XDCB dự kiến</b>		<b>26,75</b>
	- Trồng rừng sản xuất tập trung		2,5
	- Đường nội vùng		0,25
	- Chăm sóc cao su KTCB <chi phí chăm sóc, bón phân>		19,5
	- Mua sắm CCDC, BHLĐ	Tỷ đồng	0,5
	- Đầu tư làm mới hệ thống lò sấy bằng lò hơi công nghệ mới nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm thay thế đốt lò bằng dầu Diezen bằng tận dụng dăm, mùn cưa, củi từ sản xuất gỗ để làm nguyên liệu đốt lò; lắp đặt băng tải dây chuyền mũ V10 ở NMCBCS		2,5
	- Mua sắm máy móc thiết bị, bảo dưỡng dây chuyền sản xuất; sửa chữa, làm nhà xưởng phục vụ sản xuất và làm việc		1,5
<b>B</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU VỀ TÀI CHÍNH</b>		
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Tr.Đồng	91.843
2	Tổng chi phí	Tr.Đồng	90.743
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.Đồng	1.100
4	Thuế TNDN	Tr.Đồng	220
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.Đồng	880
<b>C</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU NỢP NGÂN SÁCH NN</b>		
+	Số phải nộp trong năm	Tr.Đồng	6.288
<b>D</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU VỀ LAO ĐỘNG</b>		

1	Lao động bình quân trong năm	Người	431
2	Thu nhập bình quân (Tr đ/ng/tháng)		4,51
3	Chế độ của người lao động (BHXH, BHYT)		Theo PS
-	Số phải nộp trong năm	Tr.Đồng	7.500
-	Số hoàn thành nộp trong năm	Tr.Đồng	7.500

## 2.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

Lợi nhuận sau thuế: **880.000.000 đồng**

Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

### a. Trích lập các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển:

Căn cứ nhu cầu đầu tư của Công ty trong năm 2022, đề nghị trích 20% vào quỹ đầu tư phát triển của doanh nghiệp: **176.000.000 đồng.**

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp:

Căn cứ tiêu chí xếp hạng theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC, Doanh nghiệp dự kiến xếp hạng A.

Mức quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích tối đa bằng 03 tháng lương bình quân của doanh nghiệp năm 2022.

Căn cứ nhu cầu chi quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022, mức đề nghị trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi: **359.500.000 đồng.**

Trích quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành, Trưởng Ban kiểm soát Công ty: **40.000.000 đồng.**

**b. Lợi nhuận còn lại phân chia cho các Cổ đông là: 37 đồng/cổ phần**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Đăng Website: [www.le.ninh.vn](http://www.le.ninh.vn);
- Công bố thông tin UBCKNN;
- Công bố thông tin Sở GDCKNN;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mậu Hào



**TỜ TRÌNH**

V/v: Báo cáo chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2021, kế hoạch thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2022

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của công ty, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát & Thư ký HĐQT năm 2021 theo kế hoạch;

**1. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2021:**

Hội đồng quản trị báo cáo trước Đại hội cổ đông tình hình trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát & Thư ký HĐQT năm 2021 như sau:

*DVT: Đồng*

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thưởng	Tiền lương
I	<b>Hội đồng quản trị</b>			<b>1.299.622.500</b>
1	Nguyễn Mậu Hào	Chủ tịch HĐQT	40.000.000	380.383.300
2	Lê Thanh Hùng	Thành viên HĐQT		294.000.000
3	Trần Công Văn	Thành viên HĐQT		271.550.000
4	Hoàng Thị Phương	Thành viên HĐQT		258.000.000
5	Phạm Ngọc Thành	Thành viên HĐQT		95.689.200
II	<b>Ban kiểm soát</b>			
1	Lê Hồng Sơn	Trưởng ban KS		198.450.000
2	Nguyễn Thị Liên	Thành viên		12.000.000
3	Lê Tùng Định	Thành viên		12.000.000
III	<b>Thư ký HĐQT</b>			<b>12.000.000</b>
1	Hoàng Văn Khiêm			12.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>40.000.000</b>	<b>1.534.072.500</b>

- Khoản tiền thưởng cho HĐQT và Trưởng ban kiểm soát là: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng chẵn) chưa phân bổ cho từng thành viên.

- HĐQT, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách, thù lao hưởng qua lương quản lý.

- Thành viên Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT kiêm nhiệm, không chuyên trách: Mức thù lao chi trả: 1.000.000 đồng/tháng.

**2. Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2022:**

**2.1. Mức thù lao hàng tháng của Hội đồng quản trị:**

- Số thành viên Hội đồng quản trị: **05** thành viên
- HĐQT chuyên trách, hưởng qua lương quản lý.

**2.2. Mức thù lao hàng tháng của Ban kiểm soát:**

Số thành viên Ban kiểm soát: **03** thành viên

- + Trưởng BKS chuyên trách, hưởng qua lương quản lý.
  - + Thành viên BKS, kiêm nhiệm không chuyên trách: 02 người
- Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/người/tháng.

**2.3. Mức thù lao hàng tháng của Thư ký HĐQT:**

- Số thành viên: 01 thành viên. Kiêm nhiệm không chuyên trách.
- Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/tháng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2022 như trên./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Đăng Website: [www.le.ninh.vn](http://www.le.ninh.vn);
- Công bố thông tin UBCKNN;
- Công bố thông tin Sở GDCKNN;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Nguyễn Mậu Hào



**TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ vào công bố Danh sách các công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán của Ủy ban chứng khoán nhà nước;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh.  
Hội đồng quản trị thông qua Đại hội đồng cổ đông lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Lệ Ninh với các nội dung như sau:

**1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập**

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được UBCKNN chấp thuận;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần Lệ Ninh;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

**2. Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất**

HĐQT và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lệ Ninh xét thấy các công ty kiểm toán:

- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA);
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn KRESTON (VN);
- Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tư vấn Hà Nội - HANOIAC.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty thực hiện việc lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của Pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc; Ban kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Đăng Website: [www.le.ninh.vn](http://www.le.ninh.vn);
- Công bố thông tin UBCKNN;
- Công bố thông tin Sở GDCKNN;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
LỆ NINH  
Nguyễn Mậu Hào

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 257/CTLN-HĐQT

Quảng Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2022

### TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh;
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm không tham gia Hội đồng quản trị của bà Hoàng Thị Phương;

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Lệ Ninh.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với bà Hoàng Thị Phương (do nghỉ hưu theo chế độ BHXH và có đơn xin từ nhiệm không tham gia HĐQT).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Đăng Website: [www.le.ninh.vn](http://www.le.ninh.vn);
- Công bố thông tin UBCKNN;
- Công bố thông tin Sở GDCKNN;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mậu Hào



**CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 258 /CTLN-HĐQT

Quảng Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Bầu bổ sung thành viên HĐQT**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh;
- Căn cứ theo đơn xin không tham gia HĐQT của bà Hoàng Thị Phương ngày 12/4/2022,

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Lệ Ninh.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Bầu bổ sung thành viên HĐQT (thay bà Hoàng Thị Phương, đã nghỉ hưu theo chế độ BHXH và có đơn xin không tham gia HĐQT ngày 03/4/2022).

+ Số lượng: 01 người

+ Nhiệm kỳ: 2017 - 2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Đăng Website: [www.le.ninh.vn](http://www.le.ninh.vn);
- Công bố thông tin UBCKNN;
- Công bố thông tin Sở GDCKNN;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Mậu Hào**

Số: 259 /Quy - CTNN

Quảng Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2022

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ  
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh.

Việc đề cử, ứng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 được tiến hành theo những quy định sau:

**I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1. Số lượng thành viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị: 01 thành viên**

**2. Nhiệm kỳ: 2017 – 2022**

**3. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị**

Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh như sau:

- Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam;
- Tốt nghiệp đại học, có năng lực kinh doanh và quản lý doanh nghiệp, có kinh nghiệm quản lý thuộc ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;
- Có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;
- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

**4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh và tình hình thực tế, quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị được quy định như sau:

Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 15% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 15% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 75% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên.



- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 75% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên.

## II. HỒ SƠ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BẦU BỔ SUNG VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị bao gồm:

- Đơn xin đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (*theo mẫu*);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (*theo mẫu có dán ảnh*);
- Bản sao công chứng các giấy tờ: CCCD/CMND, các bằng chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong việc kiểm tra tính hợp lệ của Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử và chuẩn bị phiếu bầu tại Đại hội chính thức, Ban tổ chức đề nghị cổ đông, nhóm cổ đông tham gia đề cử, ứng cử gửi Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị chậm nhất tới 17 giờ, ngày 02 tháng 5 năm 2022 đến địa chỉ: Phòng Tổ chức – Hành chính của Công ty cổ phần Lê Ninh. Mọi Hồ sơ gửi sau thời gian quy định trên đều được coi là không hợp lệ.

## IV. NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN ỨNG CỬ VIÊN

Dựa trên các Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông, Hội đồng quản trị sẽ kiểm tra tính hợp lệ của Hồ sơ. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT có thể đề cử thêm ứng cử viên. Danh sách ứng viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị sẽ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

### Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Đăng Website: [www.le.ninh.vn](http://www.le.ninh.vn);
- Công bố thông tin UBCKNN;
- Công bố thông tin Sở GDCKNN;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mậu Hào

Số: 260 / Qy - CTLN

Quảng Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2022

## QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh.

Để đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022. Tổ kiểm phiếu trình Đại hội thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội như sau:

### I. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN BẦU CỬ

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 15/4/2022)

### II. NGUYÊN TẮC BẦU CỬ

- Việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu với hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội, tiến hành bầu thành viên HĐQT bằng phiếu bầu cử;

- Phương thức bầu dồn phiếu: Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị;

- Cổ đông/đại diện cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;

- Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

### III. QUY ĐỊNH PHIẾU BẦU CỬ VÀ GHI PHIẾU BẦU CỬ

#### 1. Hình thức phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội sẽ được phát một "Phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT";

- Trên mỗi phiếu bầu có ghi tên ứng cử viên bầu bổ sung vào thành viên Hội đồng quản trị và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ đại diện. Khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu.

#### 2. Cách ghi phiếu bầu

Để thuận tiện cho các cổ đông khi tham gia bầu cử, cổ đông có thể thực hiện bầu theo cách sau: Cổ đông ghi trực tiếp số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên tùy theo tín nhiệm của mình. Số phiếu biểu quyết ghi cho ứng cử viên có



thể khác nhau nhưng tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên **không vượt quá** tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông.

*Ví dụ: Số thành viên bầu bổ sung vào HĐQT là 1 thành viên. Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần. Như vậy, khi bầu bổ sung thành viên HĐQT, tổng số phiếu bầu của Cổ đông A khi bầu HĐQT là  $1.000 \text{ cp} \times 1 \text{ người} = 1.000 \text{ phiếu bầu}$ .*

### **3. Phiếu bầu hợp lệ**

- Phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Lệ Ninh; không cạo, sửa, tẩy, xóa và có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền khi được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại mã số và số lượng cổ phần sở hữu hoặc ủy quyền ghi trên phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay với Ban tổ chức Đại hội tại thời điểm nhận phiếu;

- Phiếu bầu cho những ứng viên trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua;

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;

- Số phiếu biểu quyết cho các ứng viên làm tròn tới hàng đơn vị.

### **4. Phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành;

- Phiếu bầu nhiều hơn số thành viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;

- Cổ đông gạch tên ứng viên và ghi thêm tên người khác vào danh sách;

- Số phiếu biểu quyết cho các ứng viên lẻ tới hàng thập phân.

## **IV. NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số thành viên do Đại hội đồng cổ đông quy định;

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau;

- Trường hợp sau khi bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau vẫn chưa có xác định được thành viên Hội đồng quản trị thì ứng cử viên nào sở hữu số cổ phần nhiều hơn sẽ là người trúng cử.

## **V. NGUYÊN TẮC KIỂM PHIẾU**

### **1. Ban Kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT.

- Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:

- + Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử;
  - + Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
  - + Tổ chức kiểm phiếu;
  - + Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;
  - + Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Đoàn Chủ tịch.
- Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội.

## 2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngày sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

## VI. LẬP VÀ CÔNG BỐ BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU


- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ số phiếu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu của cổ đông tham gia dự họp (*theo phương thức bầu dồn phiếu*), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

## VII. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

### Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị; 
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Đăng Website: [www.le.ninh.vn](http://www.le.ninh.vn);
- Công bố thông tin UBCKNN;
- Công bố thông tin Sở GDCKNN;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.



Nguyễn Mậu Hào



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022



CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

MÃ CĐ:

# PHIẾU BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TÊN CỔ ĐÔNG:

SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU:

..... **CỔ PHẦN**

*Tổng số phiếu bầu cho ứng viên HĐQT không được lớn hơn số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên HĐQT*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Cổ phần x 1 = Phiếu bầu**

**ÔNG/BÀ:**

*Ghi chú: Kính đề nghị Quý Cổ đông ghi rõ số lượng phiếu bầu cho ứng cử viên sao cho tổng số phiếu không vượt quá tổng số phiếu bầu HĐQT.*

**Quảng Bình, ngày 06 tháng 5 năm 2022**

**CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH



MÃ CĐ: ...

# THẺ BIỂU QUYẾT

TÊN CỔ ĐÔNG: .....

SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU:

.... CỔ PHẦN

*Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Lệ Ninh ngày 06 tháng 5 năm 2022*





Số: /2022/NQ-ĐHĐCĐ

(Dự thảo) **NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua lần đầu ngày 21/9/2017 và sửa đổi, bổ sung lần 3 ngày 02/6/2021;
- Căn cứ Công văn số /UBND-KT ngày /2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ý kiến chủ sở hữu đề Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Lệ Ninh biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022;
- Căn cứ Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lệ Ninh thông qua ngày 06 tháng 5 năm 2022;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Công ty cổ phần Lệ Ninh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022.**

**Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.**

**Điều 3: Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2021.**

3.1. Một số chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài sản, nguồn vốn (từ 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021):

a. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	97.097.357.807
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	
03	Giá vốn hàng bán	84.894.369.059
04	Lợi nhuận gộp [= (1)-(2)-(3)]	12.202.988.748

05	Doanh thu hoạt động tài chính	56.036.870
06	Chi phí tài chính	2.035.314.525
07	Chi phí bán hàng	5.683.751.800
08	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.051.245.964
<b>09</b>	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b> [ = (4+5) - (6+7+8) ]	<b>-511.286.671</b>
10	Thu nhập khác	1.952.229.447
11	Chi phí khác	364.628.198
12	Lợi nhuận khác ( = 10-11 )	<b>1.587.601.249</b>
<b>13</b>	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN (= 9+12 )</b>	<b>1.076.314.578</b>
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp	235.570.155
<b>15</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN (= 13-14)</b>	<b>840.744.423</b>

b. Tài sản, nguồn vốn:

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN		Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 01/01/2021
<b>A-</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>10.636.497.321</b>	<b>7.919.471.224</b>
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.183.061.292	222.514.528
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
III.	Các khoản phải thu	1.438.566.185	4.216.502.886
III	Hàng tồn kho	6.014.869.844	3.466.422.053
IV	Tài sản ngắn hạn khác		14.031.757
<b>B-</b>	<b>TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ DÀI HẠN</b>	<b>242.945.867.967</b>	<b>232.975.259.070</b>
I.	Các khoản phải thu dài hạn	571.847.400	518.132.200
II.	Tài sản cố định	93.412.803.934	60.003.963.761
III.	Bất động sản đầu tư		
IV	Tài sản dở dang dài hạn	148.608.734.272	171.879.568.130
V.	Các khoản đầu tư tài chính DH		
VI	Tài sản dài hạn khác	352.482.361	573.594.979
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>253.582.365.288</b>	<b>240.894.730.294</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		<b>Tại ngày 31/12/2021</b>	<b>Tại ngày 01/01/2021</b>
<b>A-</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>169.356.241.651</b>	<b>156.658.758.407</b>
I.	Vay và nợ ngắn hạn	80.399.377.378	40.846.332.107
II	Nợ dài hạn	88.956.864.273	115.82.426.300



<b>B-</b>	<b>NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>84.226.123.637</b>	<b>84.235.971.887</b>
I.	Vốn chủ sở hữu	83.380.296.162	83.267.604.084
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	845.827.475	968.367.803
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>253.582.365.288</b>	<b>240.894.730.294</b>

3.2. Thuyết minh chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Đồng

<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	
	<b>Từ ngày 01/01/2021 đến hết 31/12/2021</b>
Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa	<b>97.097.357.807</b>
Trong đó : Doanh thu bán thành phẩm	97.063.116.807
Doanh thu hoạt động khác	34.241.000
<b>2. Giá vốn hàng bán</b>	<b>84.894.369.059</b>
Giá vốn bán thành phẩm, hàng hóa	84.894.369.059
Trong đó : Giá vốn thành phẩm đã bán	
Giá vốn hoạt động khác	
<b>3. Doanh thu tài chính</b>	<b>56.036.870</b>
Lãi tiền gửi	56.036.870
<b>4. Chi phí tài chính</b>	<b>2.035.314.525</b>
Lãi tiền vay	2.035.314.525
<b>5. Thu nhập khác</b>	<b>1.952.229.447</b>
Thanh lý, nhượng bán TSCĐ	
- Thu thanh lý TSCĐ	
- Chi phí thanh lý tscđ	
Tiền cho thuê, quản lý tài sản	744.737.247
Các khoản thu nhập khác	1.207.492.200
<b>Cộng</b>	<b>1.952.229.447</b>
<b>6. Chi phí khác</b>	<b>364.628.198</b>
Các khoản thuế phát hiện qua kiểm tra	334.888.941
Lãi chậm nộp bảo hiểm	31.224.484
Khấu hao TSCĐ không sử dụng	11.083.908
Các khoản chi phí khác	781.097.763
Các khoản giảm trừ	-793.666.898
<b>Cộng</b>	<b>364.628.198</b>
<b>7. Chi phí thuế TNNH</b>	
-Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.076.314.578
- Chi phí không được trừ	101.536.197
-Thu nhập tính thuế	1.177.850.775
-Thuế suất thuế TNDN	20%

<b>Cộng</b>	
<b>8. Chi phí sxkd theo yếu tố</b>	
- Chi phí nguyên vật liệu CCDC	80.985.548.121
- Chi phí nhân công	20.261.077.517
- Chi phí khấu hao TSCĐ	7.006.947.871
- Chi phí bằng tiền khác	10.977.726.839
<b>Cộng</b>	<b>119.231.300.348</b>

(Chi tiết cụ thể có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đính kèm).

**Điều 4: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022**

**4.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

**4.1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021**

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021
<b>A</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>		
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Đồng	98.740.995.926
2	Tổng chi phí	Đồng	97.664.681.348
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.076.314.578
4	Thuế TNDN	Đồng	235.570.155
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	840.744.423
<b>B</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU NỢP NGÂN SÁCH NN</b>		
1	Số phải nộp trong năm	Đồng	7.711.709.360
2	Số đã nộp trong năm	Đồng	7.432.931.768
<b>C</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU VỀ LAO ĐỘNG</b>		
1	Lao động bình quân trong năm	Người	451
2	Thu nhập bình quân (Tr đ/ng/tháng)		4,065
3	Chế độ của người lao động (BHXH, BHYT)		
-	Số phải nộp trong năm	Đồng	7.039.598.038
-	Số đã nộp trong năm	Đồng	7.040.000.000

**4.1.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

Trên cơ sở thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 sau khi đã nộp Ngân sách theo quy định là: 840.744.423 đồng (Báo cáo kết quả đã được kiểm toán).

Phương án phân phối lợi nhuận như sau:



**a. Trích lập các quỹ:**

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: **168.148.885 đồng**
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động: **336.313.126. đồng.**
- Trích quỹ thưởng của người quản lý, điều hành công ty: **40.000.000 đồng.**

**b. Lợi nhuận phân chia cho các Cổ đông**

Lợi nhuận phân chia cho các cổ đông: **296.282.412 đồng**

Tổng số vốn điều lệ theo sổ sách: 82.300.670.000đồng

Tổng số cổ phần: 8.230.067cổ phần

Lợi nhuận được chia trên 01 cổ phần: 36 đồng

Lợi nhuận được phân chia như sau:

Chỉ tiêu	Tổng số	Trong đó	
		Nhà nước	Cổ đông khác
Cổ phần (cp)	8.230.067	7.468.367	761.700
Lợi nhuận được chia (đồng)	296.282.412	268.861.212	27.421.200

- Hình thức chi trả cổ tức: Chi trả bằng tiền mặt; Phần cổ tức của cổ đông nhà nước được nộp vào ngân sách nhà nước.

**4.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022**

**4.2.1. Kế hoạch SXKD năm 2022**

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Kế hoạch thực hiện năm 2022
<b>A</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU VỀ SXKD</b>		
<b>I</b>	<b>Ngành Trồng trọt</b>		
	<b>Cao su:</b>		
	1.1. Diện tích cao su (quy đồng đặc)	<b>Ha</b>	<b>1.337,78</b>
	- Cao su Kinh doanh (quy đồng đặc)	Ha	706,35
	- Cao su KTCB	Ha	631,43
	- Trồng mới cao su	Ha	0
	1.2. Sản lượng mủ khô các loại	Tấn	1.003,5
	<b>Rừng trồng sản xuất:</b>	<b>Ha</b>	<b>144,71</b>
2	2.1. Quản lý rừng trồng tập trung	Ha	62,7
	2.2. Trồng rừng sản xuất tập trung	Ha	82,01
<b>II</b>	<b>Ngành công nghiệp chế biến</b>		

	<b>Chế biến mũ khô các loại</b>	<b>Tấn</b>	<b>1.148,5</b>
1	Trong đó: Mũ công ty (3L +V10) Mua ngoài (3L +V10)	Tấn Tấn	1.003,5 145
2	Sản xuất dăm gỗ	BDT	25.000
<b>III</b>	<b>Kế hoạch đầu tư XDCB</b>		
	<b>Tổng vốn đầu tư XDCB dự kiến</b>		<b>27,75</b>
	- Trồng rừng sản xuất tập trung		2,5
	- Đường nội vùng		0,25
	- Chăm sóc cao su KTCB <chi phí chăm sóc, bón phân>		19,5
	- Mua sắm CCDC, BHLĐ	Tỷ đồng	0,5
	- Đầu tư làm mới hệ thống lò sấy bằng lò hơi công nghệ mới nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm thay thế đốt lò bằng dầu Diezen bằng tận dụng dăm, mùn cưa, củi từ sản xuất gỗ để làm nguyên liệu đốt lò; lắp đặt băng tải dây chuyền mũ V10 ở NMCBCS		3,0
	- Mua sắm máy móc thiết bị, bảo dưỡng dây chuyền sản xuất; sửa chữa, làm nhà xưởng phục vụ sản xuất và làm việc		1,5
<b>B</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU VỀ TÀI CHÍNH</b>		
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Tr.Đồng	91.843
2	Tổng chi phí	Tr.Đồng	90.743
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.Đồng	1.100
4	Thuế TNDN	Tr.Đồng	220
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.Đồng	880
<b>C</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU NỢP NGÂN SÁCH NN</b>		
+	Số phải nộp trong năm	Tr.Đồng	6.288
<b>D</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU VỀ LAO ĐỘNG</b>		
1	Lao động bình quân trong năm	Người	431
2	Thu nhập bình quân (Tr đ/ng/tháng)		4,51
3	Chế độ của người lao động (BHXH, BHYT)		Theo PS
-	Số phải nộp trong năm	Tr.Đồng	7.500
-	Số hoàn thành nộp trong năm	Tr.Đồng	7.500



#### 4.2.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Lợi nhuận sau thuế: **880.000.000 đồng**

Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

##### a. Trích lập các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển:

Căn cứ nhu cầu đầu tư của Công ty trong năm 2022, đề nghị trích 20% vào quỹ đầu tư phát triển của doanh nghiệp: **176.000.000 đồng.**

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp:

Căn cứ tiêu chí xếp hạng theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC, Doanh nghiệp dự kiến xếp hạng A.

Mức quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích tối đa bằng 03 tháng lương bình quân của doanh nghiệp năm 2022.

Căn cứ nhu cầu chi quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022, mức đề nghị trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi: **359.500.000 đồng.**

Trích quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành, Trưởng Ban kiểm soát Công ty: **40.000.000 đồng.**

**b. Lợi nhuận còn lại phân chia cho các Cổ đông là: 37 đồng/cổ phần**

**Điều 5: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.**

Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán là: Công ty TNHH Kiểm toán quốc tế (iCPA); Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn KRESTON (VN); Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tư vấn Hà Nội – HANOIAC thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty cổ phần Lệ Ninh.

**Điều 6: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2022.**

##### 6.1. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2021

*ĐVT: Đồng*

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thưởng	Tiền lương
I	<b>Hội đồng quản trị</b>			<b>1.299.622.500</b>
1	Nguyễn Mậu Hào	Chủ tịch HĐQT		380.383.300
2	Lê Thanh Hùng	Thành viên HĐQT		294.000.000
3	Trần Công Văn	Thành viên HĐQT	40.000.000	271.550.000
4	Hoàng Thị Phương	Thành viên HĐQT		258.000.000
5	Phạm Ngọc Thành	Thành viên HĐQT		95.689.200
II	<b>Ban kiểm soát</b>			<b>222.450.000</b>

1	Lê Hồng Sơn	Trưởng ban KS		198.450.000
2	Nguyễn Thị Liên	Thành viên		12.000.000
3	Lê Tùng Định	Thành viên		12.000.000
III	<b>Thư ký HĐQT</b>			<b>12.000.000</b>
1	Hoàng Văn Khiêm			12.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>40.000.000</b>	<b>1.534.072.500</b>

- Khoản tiền thưởng cho HĐQT và Trưởng ban kiểm soát là: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng chẵn) chưa phân bổ cho từng thành viên.

- HĐQT, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách, thù lao hưởng qua lương quản lý hàng tháng.

- Thành viên Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT kiêm nhiệm, không chuyên trách: Mức thù lao chi trả: 1.000.000 đồng/tháng.

## **6.2. Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2022**

### **Mức thù lao hàng tháng của Hội đồng quản trị:**

- Số thành viên Hội đồng quản trị: **05** thành viên

- HĐQT chuyên trách, hưởng qua lương quản lý.

### **Mức thù lao hàng tháng của Ban kiểm soát:**

Số thành viên Ban kiểm soát: **03** thành viên

+ Trưởng BKS chuyên trách, hưởng qua lương.

+ Thành viên BKS, kiêm nhiệm không chuyên trách: 02 người

Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/người/tháng.

### **Mức thù lao hàng tháng của Thư ký HĐQT:**

- Số thành viên: 01 thành viên. Kiêm nhiệm không chuyên trách.

- Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/tháng.

**Điều 7: Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với bà Hoàng Thị Phương (nghỉ hưu theo chế độ BHXH và có đơn xin không tham gia HĐQT)**

**Điều 8: Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

Đại hội thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 – 2022: Ông Lê Doãn Hiếu đã trúng cử thành viên HĐQT.



**Điều 9: Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền giao cho Hội đồng quản trị căn cứ các nội dung trên đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Lê Ninh thông qua, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.**

**Điều 10: Thực hiện và thi hành Nghị quyết.**

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua toàn văn và có hiệu lực từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Quảng Bình (để b/c);
- Chủ tịch HĐQT;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Quý cổ đông;
- Các đoàn thể, các phòng, các đơn vị trực thuộc;
- UBCKNN-IDS (công bố thông tin);
- Website công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Mậu Hào**